KHÁM THẬN

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Kỹ năng** | **Thực hiện** | **Nhận định** |
| NHÌN | | | |
| 1 | Nhìn hố thận | Cho bệnh nhân đứng hoặc ngồi, nhìn bụng và thắt lưng thẳng, nghiêng. | * Tìm các đường mổ cũ vùng hông (lấy sỏi, bướu thận). * Hố thắt lưng đầy, phù nề hoặc sưng tấy (viêm tấy quanh thận, chấn thương thận, áp xe thận). * Có khối u vùng mạn sườn (xem xét đối xứng hai bên). * Da nổi nhiều tĩnh mạch phụ và đỏ gặp trong khối u thận. * Thân to quan sát thấy khối u ở vùng thắt lưng 1 bên lệch so với đường giữa. Có thể gặp trường hợp khối u 2 bên thận đều to và đầy ra. * Lưu ý: Trẻ thành bụng mỏng dễ phát hiện thận to, người thành bụng dày khó có thể nhận ra thận to. |
| SỜ  Sờ là phương pháp quan trọng nhất để khám thận. | | | |
| 1 | Chạm thận – hình 1 | Tư thế bệnh nhân nằm ngủa, hai chân duỗi thẳng. Người khám đặt một bàn tay ở vùng hố sau thắt lưng, các đầu ngón tay tại góc sườn-thắt lưng, nâng thận lên cao. Tay kia đặt dưới mạn sườn, song song mạn sườn hoặc dọc theo cơ thẳng bụng. Nói bệnh nhân hít hít sâu, thận di chuyển xuống dưới nằm giữa hai lòng bàn tay. Bàn tay dưới cố định, bàn tay trên ấn xuống nhẹ nhàng. | Chạm thận dương tính khi lòng bàn tay dưới chạm vào thận gặp trong thận to. |
| 2 | Bập bềnh thận – hình 1 | Tư thế và động tác giống chạm thận. Bàn tay ở trên ấn xuống, bàn tay ở dưới hất mạnh lên rồi để yên. | Bập bềnh thận dương tính khi tay trên và dưới có cảm giác một khối tròn, chắc, di động bập bềnh. |
| 3 | Rung thận – hình 2 | Cho bệnh nhân ngồi lưng hơi cúi về phía trước thở đều hoặc nằm nghiêng, lưng cong. Đặt tay trái lên vùng hố thắt lưng, tay phải đấm nhẹ vào tay trái. | Rung thận dương tính khi bệnh nhân có cảm giác đau thốn do thận căng tức vì ứ nước, ứ mủ, chấn thương. |
| GÕ | | | |
| 1 | Gõ thận | Gõ vùng thắt lưng | Gõ khi thận to bị đại tràng che phủ trong bướu đại tràng, bướu gan, lách. Gõ có giá trị đặc biệt trong xác định ranh giới của một khối đang lớn dần ở vùng hông sau chấn thương thận. |
| NGHE | | | |
| 1 | Nghe động mạch thận | Nghe ở góc sống sườn và một phần tư bụng trên để phát hiện âm thổi tâm thu. | Âm thổi trong hẹp và phình động mạch thận. |

**HÌNH MÔ TẢ**

|  |  |
| --- | --- |
| Hình 1 | Hình 2 |